

Số: /QĐ-KHTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

ĐỰ THẢO 01  
25/10/2024

**QUY ĐỊNH**  
**Về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật**  
**tại Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân thuộc Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trường ĐH KHTN).

2. Đối tượng áp dụng là viên chức, người lao động (VC-NLĐ) và người học tại Trường ĐH KHTN có liên quan đến hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. *Tuyên truyền pháp luật* là sự truyền tải thông tin về pháp luật nhằm mục đích cung cấp thông tin pháp luật, vận động, tác động đến các đối tượng VC-NLĐ, người học được tuyên truyền biết, hiểu và chấp hành pháp luật.

2. *Phổ biến pháp luật* là làm cho đông đảo VC-NLĐ, người học biết đến một vấn đề, một tri thức bằng cách truyền đạt trực tiếp hay thông qua hình thức nào đó hoặc làm cho VC-NLĐ, người học đều biết đến.

3. *Giáo dục pháp luật* là quá trình hoạt động có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức nhằm bồi dưỡng người học những phẩm chất đạo đức và những tri thức pháp luật cần thiết để người học có khả năng tham gia mọi mặt của đời sống pháp luật của xã hội.

**Điều 3. Nguyên tắc chung**

1. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được áp dụng cho VC-NLĐ và người học tại Trường ĐH KHTN thực hiện theo Quy định này.
2. Nội dung tuyên truyền, phổ biến phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu và thiết thực.
3. Việc tuyên truyền, phổ biến phải được thực hiện kịp thời, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm.
4. Cần phải đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.
5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phương tiện điện tử, tin học nhằm phục vụ hiệu quả trong công tác giảng dạy, học tập kiến thức pháp luật.
6. Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến cần được xây dựng và lồng ghép các nội dung phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi, trình độ của từng đối tượng và truyền thông, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc.
7. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu và đúng theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT**

#### **Điều 4. Nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, đất đai, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của VC-NLĐ và người học; cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.
2. Các văn bản quy định của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; các văn bản nội quy, quy chế, quy định của Trường ĐH KHTN.
3. Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

#### **Điều 5. Một số hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Báo cáo chuyên đề pháp luật: Là cách thức tuyên truyền miệng về pháp luật để truyền đạt thông tin, kiến thức pháp luật trực tiếp đến VC-NLĐ và người học, bao gồm:

a) Báo cáo chuyên đề pháp luật đối với đối tượng VC-NLĐ thông qua các hình thức như: tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên môn.

b) Báo cáo chuyên đề pháp luật đối với đối tượng sinh viên thông qua các hình thức như: sinh hoạt công dân đầu khóa, giữa khóa, cuối khóa.

2. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật: Các cuộc thi tìm hiểu pháp luật có thể tổ chức bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến. Có 4 loại hình thường được áp dụng trên thực tế là thi nói, thi viết, thi trên mạng và thi trắc nghiệm.

3. Tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý

a) Tư vấn pháp luật là việc cung cấp thông tin, giải đáp thắc mắc và hướng dẫn pháp lý cho VC-NLĐ và người học.

b) Trợ giúp pháp lý là hoạt động hỗ trợ miễn phí do Phòng Thanh tra – Pháp chế thực hiện nhằm hỗ trợ trực tiếp cho các vụ việc pháp lý cụ thể.

4. Tủ sách pháp luật: Là nguồn thông tin, tài liệu cung cấp những kiến thức pháp luật cần thiết cho chuyên viên pháp chế và những đối tượng quan tâm tra cứu, nghiên cứu.

5. Hoạt động giảng dạy học phần pháp luật: Thông qua hoạt động dạy và học trong Nhà trường, cụ thể đưa học phần bắt buộc và học phần pháp luật chuyên ngành vào công tác giảng dạy.

a) Học phần bắt buộc: pháp luật đại cương.

b) Học phần tự chọn: pháp luật chuyên ngành hoặc chuyên sâu cho từng chuyên ngành đào tạo có kiến thức yêu cầu hoặc liên quan đến pháp luật.

6. Một số hình thức khác: Ngoài các hình thức truyền thống, việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn được thực hiện bằng nhiều hình thức hiện đại khác như: tuyên truyền trực quan thông qua ấn phẩm, video, infographic, poster, bài báo thông qua các nền tảng mạng xã hội như facebook, website, youtube, tiktok.

### **Chương III**

## **GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

### **Điều 6. Tổ chức giảng dạy học phần pháp luật trong các chương trình đào tạo**

1. Học phần bắt buộc: tổ chức dạy và học các kiến thức pháp luật cơ bản cho sinh viên của tất cả các ngành đào tạo đại học. Bảo đảm cho sinh viên ra trường nắm được lý luận cơ bản về pháp luật để có thể tự tìm hiểu các ngành luật cần thiết.

2. Học phần tự chọn: tổ chức dạy và học các kiến thức pháp luật chuyên ngành hoặc chuyên sâu, trang bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để áp dụng kiến thức pháp luật vào công việc.

3. Giáo trình giảng dạy: sử dụng chung giáo trình của Bộ giáo dục và đào tạo, bổ sung các tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy và học tập, tài liệu pháp luật theo chuyên đề, các đề cương tuyên truyền pháp luật, sách hỏi đáp pháp luật, báo, tạp chí chuyên ngành về luật, sách hệ thống hóa về pháp luật và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

4. Giảng viên: yêu cầu phải có trình độ thạc sĩ trở lên, được đào tạo đúng chuyên ngành luật.

### **Điều 7. Nội dung học phần**

1. Học phần pháp luật đại cương: xây dựng chương trình pháp luật đại cương thống nhất trong toàn Trường. Nội dung sẽ đưa kiến thức pháp luật cơ bản và tổng quát vào chương trình học của tất cả các ngành.

2. Học phần pháp luật chuyên ngành hoặc chuyên sâu: xây dựng chương trình học pháp luật chuyên sâu, phù hợp với từng ngành đào tạo cụ thể. Nội dung sẽ tập trung vào những kiến thức pháp luật liên quan trực tiếp đến ngành học mà sinh viên đang theo học.

### **Điều 8. Đánh giá kết quả học phần**

Sau khi kết thúc học phần, Phòng Đào tạo, các Khoa căn cứ theo quy định của Trường sẽ tiến hành đánh giá chất lượng giảng dạy thông qua việc khảo sát ý kiến sinh viên, phân tích kết quả học tập và tổ chức các cuộc họp tổng kết. Dựa trên kết quả đánh

giá, các đơn vị liên quan sẽ đề xuất các giải pháp cải tiến chương trình, nâng cao chất lượng giảng dạy và đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

#### **Chương IV**

### **QUY TRÌNH XÂY DỰNG, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT**

#### **Điều 9. Quy trình xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Nghiên cứu, xây dựng dự thảo kế hoạch.
2. Lấy ý kiến các bên liên quan, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch.
3. Trình ký, ban hành kế hoạch.
4. Tổ chức thực hiện kế hoạch.
5. Đánh giá kết quả, cải tiến chất lượng.

#### **Điều 10. Nghiên cứu, xây dựng dự thảo kế hoạch**

1. Đơn vị, đoàn thể chủ trì hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật (đơn vị chủ trì) có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng nội dung dự thảo kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật đảm bảo quy định tại văn bản này, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

- a) Căn cứ pháp lý;
- b) Mục đích yêu cầu;
- c) Nội dung tuyên truyền phổ biến;
- d) Hình thức tuyên truyền phổ biến;
- e) Giải thưởng (nếu có);
- f) Dự trù kinh phí (thù lao, giải thưởng);
- g) Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức;
- h) Trách nhiệm của các đơn vị, đoàn thể liên quan;
- i) Tiến độ thực hiện.

2. Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản dự thảo kế hoạch thực hiện theo quy định về soạn thảo văn bản nội bộ của Trường.

#### **Điều 11. Lấy ý kiến các bên liên quan, hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch**

1. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm lấy ý kiến các bên liên quan về nội dung, hình thức của dự thảo kế hoạch.

2. Đơn vị chủ trì căn cứ góp ý của các bên liên quan, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo kế hoạch.

### **Điều 12. Trình ký, ban hành kế hoạch**

Đơn vị chủ trì sau khi hoàn thiện kế hoạch trình Hiệu trưởng ký ban hành theo quy định.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện kế hoạch**

Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm phối hợp với các bên liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch theo đúng nội dung, hình thức đã được phê duyệt.

### **Điều 14. Đánh giá kết quả, cải tiến chất lượng**

Sau khi kết thúc hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật thì đơn vị chủ trì tổ chức họp, đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm để cải tiến chất lượng cho các kế hoạch kế tiếp.

### **Điều 15. Phối hợp, hợp tác với đơn vị, tổ chức khác**

Trong trường hợp hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật có sự phối hợp hoặc hợp tác với các đơn vị, tổ chức khác ngoài Trường thì đơn vị chủ trì thực hiện theo quy trình quy định tại văn bản này.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Chỉ đạo, điều hành công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhà trường.  
2. Ban hành các văn bản quy định chi tiết về tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị chức năng.

4. Tạo điều kiện, tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực báo cáo, giảng dạy cho VC-NLĐ trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động và có biện pháp khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

### **Điều 17. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, các đơn vị, đoàn thể có trách nhiệm trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật như sau:

#### 1. Trách nhiệm của Phòng Thanh tra – Pháp chế:

a) Nghiên cứu xây dựng hoặc phối hợp xây dựng các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm hoặc theo chủ đề; tham mưu, đề xuất Hiệu trưởng ban hành các kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

b) Tổ chức và/hoặc phối hợp tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật thường xuyên theo kế hoạch;

c) Phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong hoặc ngoài nhà trường tổ chức tư vấn pháp luật cho VC-NLĐ và người học;

d) Giám sát, đánh giá hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thu thập ý kiến phản hồi các bên liên quan, tham mưu Hiệu trưởng kịp thời điều chỉnh, cải tiến chất lượng, hiệu quả trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

e) Cử nhân sự tham gia các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ chuyên viên làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

f) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật;

g) Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Hiệu trưởng và các cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

#### 2. Trách nhiệm của Phòng Công tác sinh viên:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong và/hoặc ngoài nhà trường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm hoặc theo chủ đề;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch;

c) Phối hợp với Phòng Thanh tra – Pháp chế tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho người học thông qua các kênh mạng xã hội, đường dây nóng hoặc các buổi tư vấn trực tiếp.

#### 3. Trách nhiệm của Phòng Đào tạo:

a) Xây dựng đề cương môn học: Phối hợp với các Khoa xây dựng đề cương môn học các học phần pháp luật đại cương (bắt buộc), pháp luật chuyên ngành (tự chọn) phù hợp với từng ngành học, đảm bảo tính khoa học, cập nhật và đáp ứng yêu cầu quy định pháp luật. Trình Hiệu trưởng phê duyệt chương trình học đã được xây dựng và đưa vào giảng dạy;

b) Lựa chọn giảng viên: mời giảng viên có trình độ chuyên môn theo quy định tại văn bản này và có kinh nghiệm giảng dạy để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

c) Lập kế hoạch giảng dạy: Lập kế hoạch giảng dạy chi tiết cho từng học kỳ, bao gồm nội dung giảng dạy, phương pháp giảng dạy, tài liệu tham khảo và hình thức kiểm tra đánh giá;

d) Quản lý quá trình giảng dạy: Theo dõi, giám sát quá trình giảng dạy của giảng viên để đảm bảo đúng theo kế hoạch đã đề ra. Tiếp nhận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình giảng dạy;

e) Tổ chức thi và đánh giá kết quả học tập: Tổ chức các kỳ thi giữa kỳ và cuối kỳ để đánh giá năng lực của sinh viên. Xử lý kết quả thi và cấp điểm cho sinh viên;

f) Cập nhật chương trình học: Thường xuyên cập nhật chương trình học để phù hợp với những thay đổi của pháp luật và yêu cầu của xã hội;

g) Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch.

#### 4. Trách nhiệm của Đoàn thanh niên:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong và/hoặc ngoài nhà trường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm hoặc theo chủ đề;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch;

c) Phối hợp với Phòng Thanh tra – Pháp chế tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho đoàn viên, sinh viên thông qua các kênh mạng xã hội, đường dây nóng hoặc các buổi tư vấn trực tiếp.

#### 5. Trách nhiệm của Công đoàn:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, đoàn thể trong và/hoặc ngoài nhà trường xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm hoặc theo chủ đề;

b) Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch;



c) Phối hợp với Phòng Thanh tra – Pháp chế tiếp nhận, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho công đoàn viên thông qua các kênh mạng xã hội, đường dây nóng hoặc các buổi tư vấn trực tiếp.

6. Trách nhiệm của các đơn vị khác:

a) Mỗi đơn vị có trách nhiệm phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Trường, đặc biệt là VC-NLĐ thuộc quản lý của đơn vị;

b) Hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, cá nhân có liên quan để triển khai hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

### **Điều 18. Trách nhiệm của VC-NLĐ và người học**

1. Tích cực hưởng ứng, tham gia đầy đủ, nghiêm túc và chủ động các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật được Nhà trường tổ chức.

2. Thực hiện tuân thủ đúng các quy định về hình thức, nội dung và thời gian tham gia các hoạt động.

3. Nâng cao nhận thức, tìm hiểu và nghiên cứu các thông tin, tài liệu pháp luật được cung cấp để nâng cao hiểu biết về pháp luật.

4. Chia sẻ kiến thức pháp luật được học với người thân, bạn bè, đồng nghiệp và cộng đồng.

5. Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng để hoàn thiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhà trường.

### **Điều 19. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1. Nguồn kinh phí:

a) Ngân sách nhà nước;

b) Nguồn thu hoạt động sự nghiệp;

c) Nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong/ngoài Nhà trường;

d) Các nguồn thu khác: Có thể huy động các nguồn thu khác như phí tham gia các khóa học, bán tài liệu, tổ chức sự kiện để bổ sung kinh phí.

2. Cơ chế quản lý, phân bổ kinh phí:

- a) Lập dự trù kinh phí: Đơn vị chủ trì có trách nhiệm lập dự trù kinh phí chi tiết, cụ thể cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo từng kế hoạch;
- b) Duyệt dự trù kinh phí: Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt dự trù kinh phí;
- c) Phân bổ kinh phí: Kinh phí được phân bổ theo từng hoạt động, từng đối tượng, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả;
- d) Theo dõi, kiểm tra: Quá trình sử dụng kinh phí sẽ được theo dõi, kiểm tra chặt chẽ để đảm bảo đúng mục đích và tiết kiệm.

### 3. Quy định về sử dụng kinh phí:

- a) Mục đích sử dụng: Kinh phí chỉ được sử dụng vào các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đã được phê duyệt;
- b) Các khoản chi: Kinh phí được sử dụng để chi trả các khoản chi như in ấn tài liệu, thù lao cho người tham gia tổ chức, thù lao cho báo cáo viên và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật và quy định của Trường.
- c) Hồ sơ chứng minh: Các khoản chi phải có đầy đủ hồ sơ chứng minh như hóa đơn, chứng từ.

## **Điều 20. Khen thưởng và kỷ luật**

1. Hàng năm, Phòng Thanh tra – Pháp chế phối hợp với các đơn vị, đoàn thể tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Căn cứ vào kết quả đánh giá để đề xuất danh sách tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để Hội đồng thi đua khen thưởng của Trường xem xét, quyết định khen thưởng theo quy định.

2. Đơn vị, cá nhân nào có hành vi tuyên truyền, phổ biến thông tin pháp luật sai lệch, hiểu nhầm, trái với quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng đến uy tín của Trường sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và quy chế của Trường. Hình thức kỷ luật sẽ tùy thuộc vào tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm.

## **Điều 21. Điều khoản thi hành**

- 1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong trường hợp Quy định này có điều khoản không phù hợp theo quy định pháp luật, Phòng Thanh tra – Pháp chế có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế mới.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu gặp phải khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Phòng Thanh tra – Pháp chế để được hướng dẫn, giải quyết. Phòng Thanh tra – Pháp chế sẽ tổng hợp, báo cáo trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.